

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, Chủ đầu tư quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt, không đạt.

tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản. Mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật quy định không thấp hơn 70% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. Đối với gói thầu cần xem xét trên cơ sở chú trọng tới các yếu tố kỹ thuật, Chủ đầu tư có thể quy định mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật không thấp hơn 80% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. E-HSDT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

Điểm kỹ thuật của từng tiêu chuẩn tổng quát được tính theo điểm kỹ thuật của các tiêu chuẩn chi tiết theo công thức sau:

$$S_j \equiv \sum_{i=1}^k t_{ji} * w_{ji}$$

Trong đó:

t_{ji} = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

w_{ji} = tỷ trọng của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

k = số lượng tiêu chuẩn chi tiết trong tiêu chuẩn tổng quát “j”, và

$$\sum_{i=1}^k w_{ji} = 1$$

Tổng điểm kỹ thuật được tính theo công thức sau:

$$T \equiv \sum_{j=1}^n S_j * W_j$$

Trong đó:

S_j = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

W_j = tỷ trọng của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

N = số lượng tiêu chuẩn tổng quát, và

$$\sum_{j=1}^n W_j = 1$$

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt
1	Mức độ đáp ứng số lượng mẫu, thông số/chỉ tiêu phân tích, đo nhanh		
1.1	- Phạm vi và nội dung cung cấp dịch vụ theo yêu cầu tại Chương IV, E-HSMT.	Có đề xuất đầy đủ và đáp ứng các nội dung theo yêu cầu	Đạt
	- Đáp ứng trường hợp khẩn cấp, nhận mẫu tại vị trí chỉ định trong vòng 02 giờ từ khi nhận được thông báo.	Đề xuất không đầy đủ và không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu	Không đạt
1.2	Các thông số/chỉ tiêu phân tích mẫu nước theo yêu cầu của E-HSMT	- Các thông số/chỉ tiêu chất lượng nước mặt của gói thầu phải được phân tích tại phòng thí nghiệm của nhà thầu hoặc một trong các thành viên liên danh nhà thầu đạt tiêu chuẩn VIMCERTS/VILAS và các phương pháp phân tích phù hợp theo yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. - Trường hợp sử dụng nhà thầu phụ, số thông số/chỉ tiêu phân tích bởi nhà thầu phụ tối đa chiếm 30% tổng thông số/chỉ tiêu cần phân tích của gói thầu.	Đạt
		Có ít nhất 01 thông số/chỉ tiêu cần phân tích không được thực hiện tại phòng phân tích đạt tiêu chuẩn VIMCERTS/VILAS và ít nhất 01 phương pháp phân tích không phù hợp theo yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Không đạt
2	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		
2.1	Năng lực phòng thí nghiệm	- Nhà thầu hoặc một trong các thành viên liên danh của nhà thầu phải có Công nhận đạt chứng nhận VIMCERTS/VILAS còn hiệu lực (kèm theo các tài liệu chứng minh). - Chủ đầu tư có quyền kiểm tra trực tiếp hoặc thuê chuyên gia độc lập để kiểm tra điều kiện môi trường, trang thiết bị, hướng dẫn, phê duyệt phương pháp và các dữ liệu gốc của đơn vị tham gia dự	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt
		thầu trước khi ký hợp đồng.	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.2	Phương pháp phân tích mẫu	Các phương pháp phân tích nằm trong Bảng 4 của QCVN 08:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt hoặc chấp nhận các phương pháp trong các TCVN hoặc quốc tế có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác (bao gồm độ chụm và độ đúng) tương đương hoặc cao hơn so với các phương pháp quy định tại phụ lục của QCVN 08:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt; Tất cả các phương pháp phải có hồ sơ chứng minh.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
3.1	Giải pháp thực hiện	Có giải pháp thực hiện gói thầu: Đáp ứng yêu cầu của QCVN 08:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt và các quy định của hồ sơ mời thầu	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.2	Nhà thầu có trách nhiệm lưu mẫu tối thiểu là 10 ngày (đối với những chỉ tiêu có điều kiện bảo quản phù hợp), kể từ ngày hai bên ký biên bản giao nhận kết quả phân tích mẫu. Chịu trách nhiệm về chất lượng kết quả xét nghiệm mẫu cho Chủ đầu tư trước các cơ quan có thẩm quyền của nhà nước.	Có cam kết đáp ứng yêu cầu	Đạt
		Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
3.3	Tiến độ cung cấp kết	Có bảng tiến độ cung cấp kết quả phân tích hợp lý, khả thi và phù hợp với đề	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt
	quả phân tích	xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT - Trả kết quả trong 07 ngày kể từ ngày bàn giao mẫu. - Đáp ứng trường hợp khẩn cấp, trả kết quả ngay trong thời gian tối thiểu của phương pháp phân tích tiêu chuẩn. - Thời gian giao/nhận mẫu bao gồm cả Thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ, ngày nghỉ. - Có thể yêu cầu truy xuất ngẫu nhiên dữ liệu quan trắc gốc từ thiết bị phân tích hoặc sổ tay phân tích.	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4	Tiến độ thực hiện gói thầu		
	Tiến độ thực hiện gói thầu	Tổng thời gian thực hiện ≤ 12 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất không phù hợp theo yêu cầu	Không đạt
5	Các yêu cầu khác		
	Các yêu cầu khác đối với gói thầu tại Khoản 3.3, Mục 3, Chương V. Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Có cam kết đầy đủ và đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Không có cam kết hoặc có nhưng không đầy đủ và không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
6	Uy tín của nhà thầu		
	Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng	Nhà thầu không bị đánh giá về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 (được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia), đối với một trong các nội dung sau: (i) Nhà thầu có hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu. (ii) Nhà thầu có hợp đồng bị kết luận chất lượng không đảm bảo do lỗi của nhà thầu; có hợp đồng có sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng do lỗi của nhà thầu. (iii) Nhà thầu có hợp đồng bị kết luận vi phạm hợp đồng; có hợp đồng bị chấm	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt
		dứt do lỗi của nhà thầu. (iv) Trường hợp các thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng nói trên chưa được công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia thì yêu cầu nhà thầu phải có cam kết thể hiện nhà thầu không vi phạm một trong các nội dung nêu trên. Đồng thời, nêu Chủ đầu tư có thông tin về việc nhà thầu bị đánh giá về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 thì EHSDT của nhà thầu sẽ bị loại	
		Không có cam kết theo yêu cầu, hoặc Nhà thầu bị đánh giá về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 đối với một trong các nội dung (i), (ii), (iii) nêu trên	Không đạt
KẾT LUẬN	Tất cả các nội dung trên được xác định là đạt.		Đạt
	Có tối thiểu 01 nội dung được xác định là không đạt.		Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.